

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST

Ngày 20-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Đức Phượng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Siu Tư Lul

2. Bà Đỗ Thị Giang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Kpă K, sinh năm: 19xx tại huyện P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng P, xã Chư D, huyện P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nay L, sinh năm: 19xx; Con bà: Kpă H’Đ, sinh năm: 19xx; Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ năm, bị cáo chưa có vợ. Tiền án: 01 về tội trộm cắp tài sản. Ngày 08/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 10/12/2020 thì chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích; Tiền sự: 00. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo* là ông Lưu Đình Q – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt)

- *Bị hại:*

Anh Ngô Duy L, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

Bà Siu H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Phí Thị H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Làng K, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Rmah S, sinh năm 20xx; Địa chỉ: Làng D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật là ông Kpă C; Địa chỉ: Làng D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

2. Anh K, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Làng D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

- Người phiên dịch tiếng Jrai bà Nay H – Cán bộ hưu trí thị trấn C, huyện Chư Sê (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/12/2020, Kpă K trú tại làng P, xã Chư D, huyện P, tỉnh Gia Lai đi bộ một mình ở khu vực làng D, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai thì phát hiện có một xe mô tô BKS: 60B7-09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius của anh Ngô Duy L dựng ở sát lề đường, trên xe mô tô vẫn còn chìa khóa dùng để khởi động xe. Lúc này, Kpă K quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô BKS: 60B7- 09289 để làm phương tiện đi lại. Kpă K dắt xe mô tô BKS: 60B7- 09289 đi một đoạn sau đó lên xe nổ máy và điều khiển xe đi về cất giấu tại rẫy mì của gia đình tại làng P, xã C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Đến sáng ngày 31/12/2020, anh Ngô Duy L đã viết đơn trình báo về việc bị mất chiếc xe mô tô BKS: 60B7- 09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Công an xã H đã phối hợp với Công an xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai tiến hành truy tìm và phát hiện Kpă K đang điều khiển xe mô tô BKS: 60B7- 09289, nhãn hiệu Yamah, loại Sirius ở xã C , huyện P, tỉnh Gia Lai nên đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Kpă K và tạm giữ chiếc xe mô tô trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 03/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chư Sê kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS: 60B7 - 09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, đã qua sử dụng, bị chiếm đoạt là 11.114.420đ (Mười một triệu một trăm mười bốn ngàn bốn trăm hai mươi đồng).

Quá trình điều tra Kpă K còn khai nhận còn thực hiện 01(một) vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 29/12/2020, Kpă K đang đi bộ ở khu vực đường liên thôn thuộc P, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Kpă K phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu JARGON, BKS: 89H6-7805 của bà Siu H, trú tại P, xã I, huyện P đang để ở trước sân nhà, chìa khóa xe để trên ổ khóa điện không có người trông coi. Thấy vậy, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Lúc này, K đi vào sân dắt chiếc xe ra ngoài đường rồi nổ máy điều khiển xe đi đến xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai để chơi. Đến chiều ngày 30/12/2020, Kpă K có nhờ K chở đi bán chiếc xe mô tô BKS: 89H6- 7805, K đồng ý (Kpă B không biết chiếc xe trên do K trộm cắp mà có). Khi cả hai đi đến cửa hàng xe máy “Lệ” ở làng K, xã H, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai thì Kpă K đi vào tiệm xe máy “Lệ” còn Kpă B đứng ở ngoài. Khi Kpă K đi vào gặp chị Phí

Thị H hỏi có mua xe không chị H trả lời “có” và hỏi K “xe của ai” K trả K nói xe của gia đình. Chị H hỏi K bán xe bao nhiêu tiền, K nói 600.000đ, chị H đồng ý mua với giá 600.000đ, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06 ngày 04/02/2021, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu JARGON màu đỏ, BKS: 89H6 -7805, đã qua sử dụng là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm ngàn đồng).

Ngày 08/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã khởi tố vụ án, bị can đối với K về tội trộm cắp tài sản và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai để nhập vụ án, xử lý theo quy định của pháp luật.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong hai ngày 29/12/2020, 30/12/2020 là: 12.814.420đ (Mười hai triệu tám trăm mười bốn ngàn bốn trăm hai mươi đồng).

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô BKS: 60B7- 09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Ngô Duy L. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Ngô Duy L. Hiện anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

- Đối với xe mô tô BKS: 89H6- 7805, xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Siu H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bà Siu H. Hiện bà Siu H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi lại cho trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Duy L, bà Siu H. Hiện anh L, bà Siu H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì và bà Phí Thị H cũng không yêu cầu K bồi thường gì về mặt dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT – VKS ngày 16/4/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự miễn xét. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo không quá 24 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ ngày 30/12/2020, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản Kpă K đã lén lút trộm cắp 01 (một) xe mô tô BKS: 60B7- 09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius trị giá 11.114.420 đ (Mười một triệu một trăm mười bốn ngàn bốn trăm hai mươi đồng) của anh Ngô Duy L để sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra Kpă Klun và tại phiên tòa Kpă K khai nhận còn thực hiện 01 vụ trộm cắp xe mô tô BKS: 89H6- 780, nhãn hiệu JARGON trị giá 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm ngàn đồng) của bà Siu H. Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt là dưới 2.000.000đ. Tuy nhiên, bản thân Kpă K đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của Kpă K đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong hai ngày 29/12/2020, 30/12/2020 là: 12.814.420đ (Mười hai triệu tám trăm mười bốn ngàn bốn trăm hai mươi đồng).

Hành vi của Kpă K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần được xử lý nghiêm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử 18 tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 29/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 chưa được xóa án tích. Ngày 29/12/2020 và ngày 30/12/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm*”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó cần xử phạt bị cáo 01 mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo là người

dân tộc thiểu số, sống ở vùng có kinh tế khó khăn, không được đi học nên phần nào ảnh hưởng đến nhận thức của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật.

[5] Đối với các hành vi khác:

Bà Phí Thị H là người mua xe mô tô BKS: 89H6- 7805, nhưng khi mua bà Hồng không biết tài sản do Kpă K trộm cắp mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý bà Phí Thị H về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Kpă B là người cùng đi bán xe mô tô BKS: 89H6- 7805 với Kpă K nhưng Kpă B không biết chiếc xe mô tô trên là do trộm cắp mà có. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với Kpă B về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi lại cho trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Duy L, bà Siu H. Hiện anh L, bà Siu H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì và bà Phí Thị H cũng không yêu cầu Kpă K bồi thường gì về mặt dân sự. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Về vật chứng:

Đối với xe mô tô BKS: 60B7- 09289, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Ngô Duy L. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Ngô Duy L, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô BKS: 89H6- 7805, xác minh xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Siu H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bà Siu H. Là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Kpă K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kpă K **24 (hai mươi bốn)** tháng tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 01/01/2021).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Kpă K chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/5/2021) bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*đã ký và đóng dấu*)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại, người liên quan;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Vương Đức Phụng